

Số: **2012** /TB-TTCPHà Nội, ngày **11** tháng 11 năm 2022**THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**

**Trách nhiệm của UBND tỉnh Đắk Lắk trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng và công tác quản lý, sử dụng đất đai**

Ngày 18 tháng 10 năm 2022, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kết luận thanh tra số 1858 /KL-TTCP về việc trách nhiệm của UBND tỉnh Đắk Lắk trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng và công tác quản lý, sử dụng đất đai.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010; Điều 46 Nghị định 86/2011-NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra; Quy chế công khai Kết luận thanh tra được ban hành kèm theo Quyết định số 1885/QĐ-TTCP ngày 31/7/2012 của Thanh tra Chính phủ; Thanh tra Chính phủ Thông báo Kết luận thanh tra như sau:

**Phần thứ nhất**  
**KẾT LUẬN THANH TRA**

**I. NỘI DUNG THANH TRA**

Thanh tra trách nhiệm của UBND tỉnh Đắk Lắk trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng và công tác quản lý, sử dụng đất đai.

**I. ƯU ĐIỂM VÀ NHỮNG VI PHẠM PHÁT HIỆN QUA THANH TRA****1. Về thực hiện pháp luật công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng**

Căn cứ định hướng, chương trình kế hoạch thanh tra hàng năm của Thanh tra Chính phủ; UBND tỉnh Đắk Lắk đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiến hành khảo sát, xây dựng kế hoạch thanh tra trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong công tác quản lý; nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn, thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có những chuyển biến tích cực; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cơ bản đúng trình tự, thủ tục; đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp dân thường xuyên được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ.

Những năm gần đây, công tác giải quyết khiếu nại đã đạt được nhiều kết quả; số lượng các vụ việc chủ yếu đã được giải quyết tại cấp huyện, số vụ việc lên cấp tỉnh đã giảm nhiều; một số vụ việc đông người phức tạp đã kéo dài nhiều năm đã được xử lý, giải quyết dứt điểm như các hộ tiểu thương chợ Buôn Ma Thuột.

Về công tác phòng, chống tham nhũng UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Về hoạt động thu, chi ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, cơ bản đã thực hiện công khai, minh bạch số liệu dự toán và quyết toán ngân sách nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng, hạn chế thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Bên cạnh những kết quả đạt được qua thanh tra thấy công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh còn có một số tồn tại, hạn chế như:

- Một số ngành, địa phương phê duyệt Kế hoạch thanh tra hàng năm còn chậm so với quy định tại khoản 4 Điều 36 Luật Thanh tra năm 2010; xây dựng Kế hoạch thanh tra chưa đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ. Cá biệt có đoàn thanh tra còn kéo dài so với thời gian quy định, nhất là giai đoạn xây dựng Báo cáo kết quả thanh tra và ban hành Kết luận thanh tra, chất lượng một số cuộc thanh tra còn hạn chế, hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra chưa quyết liệt, dứt điểm dẫn đến tỷ lệ thu hồi kinh tế qua công tác thanh tra còn thấp. Việc công khai Kết luận thanh tra chưa thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010; Hồ sơ lưu trữ của một số Đoàn thanh tra không có Nhật ký đoàn thanh tra hoặc có nhưng ghi không đầy đủ.

Tình trạng chồng chéo, trùng lặp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra ở địa phương và giữa cơ quan thanh tra, kiểm tra với Kiểm toán nhà nước vẫn còn diễn ra nhiều nhưng chưa được phối hợp xử lý làm ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

- Công tác tiếp dân ở một số đơn vị cấp xã, cấp huyện chưa được chú trọng, còn có trường hợp người đứng đầu UBND cấp huyện chưa tham gia đầy đủ tiếp dân định kỳ theo quy định của Luật Tiếp công dân; không niêm yết công khai Bảng nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND huyện theo Điều 24 Luật Tiếp công dân; công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư ở một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn còn lúng túng, phân loại, xử lý đơn chưa chính xác và kịp thời dẫn đến tình trạng đơn thư gửi lòng vòng, vượt cấp

ảnh hưởng tới hiệu quả tiếp dân.

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền một số cấp huyện đạt tỷ lệ thấp; quá trình giải quyết chưa đảm bảo đầy đủ trình tự, thủ tục theo Thông tư số 06/2013/TT-TTCP ngày 30/9/2013 của Thanh tra Chính phủ. Một số vụ việc khiếu nại chất lượng giải quyết chưa cao; việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, quyết định xử lý tố cáo chưa được quan tâm đúng mức nên một số vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm, tồn đọng, kéo dài, công dân tiếp khiếu. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng còn chậm so với yêu cầu kế hoạch đề ra.

- Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương, đơn vị còn hạn chế, chưa triển khai sâu, rộng đến cơ sở dẫn đến một bộ phận nhân dân chưa hiểu rõ về quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo nên còn tình trạng đơn thư gửi vượt cấp, đến nhiều nơi, không đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết gây khó khăn cho công tác quản lý. Hiện nay trên địa bàn tỉnh thấy đang còn một số vụ việc khiếu kiện tranh chấp đất đai kéo dài, tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp dễ phát sinh thành điểm nóng nếu không được giải quyết dứt điểm.

- Việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước tại một số cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Công tác đấu thầu các dự án công chưa hiệu quả, tỷ lệ giảm giá bình quân chung toàn tỉnh thời gian qua 2,26% là quá thấp so với bình quân chung toàn quốc khoảng 6% (nguồn Bộ Kế hoạch và Đầu tư), chưa đạt mục tiêu trong đấu thầu là tiết kiệm ngân sách, trong đó cá biệt có gói thầu đấu thầu tỷ lệ giảm dưới 0,12%. Việc công khai kế hoạch, kết quả lựa chọn nhà thầu của một số chủ đầu tư còn chậm chưa đáp ứng về thời gian quy định tại Thông tư 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC của Liên Bộ Kế hoạch Đầu tư và Tài chính. Một số gói thầu được thanh tra chất lượng hồ sơ mời thầu, báo cáo đánh giá hồ sơ thầu còn chưa đúng mẫu quy định; một số tiêu chí quy định chưa phù hợp, chưa chặt chẽ, rõ ràng làm ảnh hưởng đến tính khách quan, minh bạch, hạn chế cạnh tranh trong đấu thầu. Trong đó có 06 gói thầu được kiểm tra thấy áp dụng định mức chưa phù hợp khi lập dự toán, một số khối lượng trong hợp đồng không thực hiện, biện pháp thi công của nhà thầu chưa nhất quán trong thuyết minh và trong xây dựng đơn giá dẫn đến làm tăng giá trị gói thầu số tiền 1.430 triệu đồng, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng. Việc bán nhà thuộc sở hữu nhà nước cho một số trường hợp tại Sở Xây dựng, qua kiểm tra xác minh ban đầu thấy chưa rõ ràng minh bạch về

điều kiện tiêu chuẩn.

- Công tác kê khai, tài sản, thu nhập; thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa kịp thời, còn nặng về hình thức. Công tác phối hợp trong đấu tranh phòng chống tham nhũng của các cấp, các ngành chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ; việc phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ, qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo còn ít, chưa có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa sai phạm.

- Trên địa bàn tỉnh tình trạng tranh chấp đất đai diễn biến phức tạp; có nhiều vụ việc khiếu kiện, đông người mà nội dung chủ yếu liên quan đến tranh chấp, lấn chiếm đất đai giữa người dân với các doanh nghiệp nông, lâm nghiệp; tranh chấp giữa người dân địa phương với người dân di cư tự do; giữa người dân với các cơ quan nhà nước liên tục xảy ra, nhiều vụ việc tập trung đông người kéo lên tỉnh, trung ương khiếu kiện gây mất an ninh trật tự.

Trách nhiệm để xảy ra các vi phạm, tồn tại trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng nêu trên thuộc Chủ tịch UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã được thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **2. Về công tác quản lý, sử dụng đất đai và thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách**

Công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đã cơ bản thực hiện theo kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được phê duyệt. Các dự án được giao đất để phát triển các khu dân cư, khu đô thị đã góp phần chỉnh trang, tạo bộ mặt cho các huyện, thành phố, thị xã. Các dự án được đầu tư phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế xã hội của địa phương, huy động mọi nguồn lực, góp phần tạo nguồn thu ngân sách, tạo công ăn việc làm cho lao động tại địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý và sử dụng đất đai còn có một số tồn tại, thiếu sót, vi phạm như sau:

- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện như: thành phố Buôn Ma Thuột, huyện M'Drăc, huyện Buôn Đôn, huyện Ea Súp, huyện Ea H'leo chưa sát với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, một số chỉ tiêu được phê duyệt và thực tế thực hiện chưa đạt yêu cầu so với chỉ tiêu kế hoạch được duyệt, nhiều chỉ tiêu đạt với tỷ lệ quá thấp.

- Từ năm 2014 đến năm 2020 giá đất trên thị trường có nhiều biến động, theo hướng tăng, nhưng UBND tỉnh chưa kịp thời ban hành Quyết định điều chỉnh Bảng giá đất theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số

44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ để làm căn cứ xác định giá đất, khi nhà nước thu hồi, đền bù giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại một số địa bàn làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Tại một số huyện, thành phố, thị xã công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai vẫn còn sai sót, thời gian giải quyết để kéo dài, gây bức xúc cho dân; quản lý hồ sơ địa chính còn chưa chặt chẽ, chưa thực hiện cập nhật, chỉnh lý biến động trên các sổ mục kê, sổ địa chính và bản đồ địa chính kịp thời, đúng quy định; còn có tình trạng cho phép một số hộ chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích từ đất phi nông nghiệp sang đất ở vượt hạn mức tại Quyết định số 36/2014/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 của UBND tỉnh.

- Tại thành phố Buôn Ma Thuột tạo điều kiện cho các hộ dân hiến đất mở đường nội bộ trong phần đất đang quản lý sau đó tách thửa xin chuyển mục đích sang đất ở chuyển nhượng thu lợi trái phép; giao đất cho 06 hộ tại thành phố Buôn Ma Thuột xác định giá trị tiền sử dụng đất không đúng quy định của Luật Đất đai năm 2013, làm thất thu ngân sách theo ước tính khoảng 2.423 triệu đồng.

- Tình trạng lấn chiếm xây dựng dựng nhà trái phép đất nông nghiệp, đất của các công ty nông lâm nghiệp còn diễn ra trên diện rộng và ngày càng phức tạp, thời gian dài nhưng không được các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp chính quyền địa phương và doanh nghiệp xử lý dứt điểm theo quy định hiện hành dẫn đến hệ lụy sau này khó giải quyết, tiềm ẩn phát sinh các điểm nóng về khiếu kiện đông người đặc biệt là tại 07 đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty Cà phê Việt Nam trên địa bàn huyện Cư Kuin.

- Việc chấp hành pháp luật về đất đai, xây dựng của một số bộ phận người dân và tổ chức được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất vẫn chưa thực sự nghiêm túc; tại thành phố Buôn Ma Thuột, huyện Cư Kuin còn xảy ra tình trạng người dân xây dựng nhà trái phép trên đất nông nghiệp, tự ý tách thửa, chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất trái phép bằng hình thức giấy tờ viết tay, dẫn đến khó khăn trong công tác quản lý việc thực hiện quyền của người sử dụng đất theo quy định.

Trách nhiệm trực tiếp để xảy ra các sai phạm, vi phạm nêu trên trước hết thuộc Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (trong đó có Chủ tịch UBND huyện Cư Kuin, Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột); Văn phòng Đăng ký đất đai, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Xây dựng, Thanh tra các huyện, thành phố và các cá nhân có liên quan. Liên quan đến việc để người dân lấn chiếm xây dựng dựng nhà trái phép đất nông nghiệp còn có

trách nhiệm của Tổng Công ty Cà phê Việt Nam và Giám đốc các Công ty thành viên trực thuộc trên địa bàn huyện Cư Kuin.

- Thời gian từ năm 2017 đến năm 2020, theo báo cáo của UBND tỉnh, diện tích rừng tự nhiên suy giảm là 27.460,3 ha. Về diện tích tự nhiên các công ty, đơn vị giao về địa phương quản lý; các huyện, thị xã, thành phố báo cáo chủ yếu tồn trên sổ sách, còn thực tế phần lớn đất rừng tự nhiên không có rừng trên thực địa. Mặc dù, đã có nhiều nỗ lực, cố gắng để tổ chức Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng", tuy nhiên, hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh còn rất nhiều hạn chế. Nguyên nhân chính là do vướng mắc về cơ chế, chính sách, chưa đủ nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ, phát triển rừng và giải quyết các vấn đề dân sinh kinh tế, xã hội liên quan đến rừng, đất rừng. Ngoài ra, các nguyên nhân chủ quan do chủ rừng một số nơi có tình trạng buông lỏng quản lý, tiếp tay cho đối tượng vi phạm, UBND cấp cơ sở thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm để xảy ra trước hết thuộc về chủ rừng là các Công ty lâm nghiệp, Ban Quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, các tổ chức có quản lý, sử dụng rừng và trách nhiệm về mặt tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của UBND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và các cơ quan tham mưu theo quy định của pháp luật.

- Công tác quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách còn nhiều bất cập. Đối với các dự án có sử dụng đất, việc UBND tỉnh Đắk Lắk chủ yếu áp dụng hình thức để lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức quyết định chủ trương đầu tư không thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư hoặc qua đấu giá quyền thuê đất với lý do địa bàn ưu đãi đầu tư đã được Kiểm toán Nhà nước kết luận, Thanh tra Chính phủ không kết luận lại, nhưng qua thanh tra thấy việc áp dụng hình thức trên cho hầu hết tất cả dự án đầu tư trên địa bàn là không phù hợp thực tế, giảm nguồn thu ngân sách.

- Danh mục kêu gọi đầu tư Dự án Khu trung tâm thương mại, dịch vụ, giải trí tại số 81 đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột không được công bố công khai theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ. Đối với khu đất trụ sở Công an phường và Đội Thuế, UBND tỉnh Đắk Lắk không thực hiện sắp xếp quản lý tài sản công; việc thực hiện thanh lý tài sản và cho thuê không thông qua đấu giá là chưa phù hợp với quy định tại Điều 7 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo báo cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk, diện tích đất thuộc diện phải

sắp xếp theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chiếm tỷ lệ nhỏ trong tổng số diện tích của 02 dự án (riêng đối với dự án khách sạn Mường Thanh khoảng 5,2%), nếu tổ chức đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất sẽ rất khó khăn tại thời điểm kêu gọi đầu tư. Mặt khác, Đắk Lắk thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp được miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và theo Luật Đất đai được thuê đất không qua đấu giá quyền sử dụng đất. Thời điểm thực hiện dự án, quy định tại Điều 20 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ hướng dẫn Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước và quy định tại điểm b khoản 2 Điều 68 Luật Đất đai 2013 với quy định tại Điều 118 Luật Đất đai 2013 có nhiều cách hiểu, cách áp dụng khác nhau gây khó khăn trong việc áp dụng pháp luật khi tổ chức thực hiện các dự án có sử dụng đất tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được ưu đãi đầu tư. Tuy nhiên, những bất cập này đã được khắc phục khi Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai có hiệu lực.

Theo Giấy phép xây dựng được Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk cấp năm 2016, dự án Tổ hợp khách sạn 5 sao có chiều cao 25 tầng, đến năm 2017 mới xây được 18 tầng và đưa vào hoạt động nhưng chủ đầu tư chưa làm thủ tục điều chỉnh Giấy phép xây dựng là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng 2014.

- Việc phê duyệt chủ trương đầu tư và giám sát đầu tư đối với các dự án ngoài nhà nước còn chưa chặt chẽ, hiệu quả như: một số dự án hết thời hạn đầu tư nhưng chưa kịp thời giãn, điều chỉnh tiến độ; dự án chậm tiến độ vi phạm Luật Đầu tư; dự án không đưa đất vào sử dụng vi phạm Luật Đất đai; một số dự án không hiệu quả, không triển khai nhưng chưa có biện pháp xử lý kịp thời theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư và điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013.

- Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra về trật tự xây dựng đối với các dự án đầu tư tại thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện vi phạm nhưng xử lý không triệt để. Đặc biệt là Dự án nhà ở thương mại tại Khối 7, phường Tân Lợi và Dự án Nhà ở xã hội khu tập thể Công ty cổ phần vận tải ô tô Đắk Lắk, dễ xảy ra vi phạm về đất đai, xây dựng nghiêm trọng, diễn ra thời gian dài, báo chí nêu, dư luận bức xúc nhưng việc xử lý chưa dứt điểm, chưa cương quyết áp dụng các biện pháp ngăn chặn các hành vi vi phạm theo quy định tại Điều 107 Luật Xây dựng 2014.

- Việc quản lý các dự án khoáng sản còn chưa chặt chẽ, tuân thủ các quy định của Luật Khoáng sản như không tổ chức đấu thầu mỏ trong khi chưa

khoanh định khu vực không đầu thầu; để một số doanh nghiệp chưa hoàn thành nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; khai thác ngoài phạm vi, vượt công suất, vượt thời gian được cấp phép; hết hạn giấy phép nhưng vẫn khai thác, không thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường, hoàn thành việc đóng cửa mỏ khi hết thời hạn khai thác.

- Việc quy hoạch, cấp chủ trương đầu tư, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, tổ chức thực hiện một số dự án như: Trang trại phong điện Tây Nguyên (giai đoạn 1), huyện Ea H'leo, Nhà máy điện gió Ea Nam, huyện Ea H'leo, Trồng cây nông nghiệp, cây dược liệu và khoanh nuôi quản lý bảo vệ rừng và Dự án Nhà máy Điện mặt trời kết hợp với nông nghiệp Long Thành Đắc Lắc, huyện Ea Súp có một số sai phạm, tồn tại nhưng chưa được phát hiện và xử lý kịp thời.

Đối với Dự án trồng cây nông nghiệp, cây dược liệu và khoanh nuôi quản lý bảo vệ rừng và Dự án nhà máy điện mặt trời kết hợp với Nông nghiệp Long Thành Đắc Lắc tại xã Ia Lốp, huyện Ea Súp; kiểm tra, xác minh thấy việc phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, tổ chức thực hiện, gia hạn dự án thấy có nhiều bất cập; mặt khác trong vùng dự án có 89,72 ha rừng tự nhiên khoanh nuôi và bảo vệ đã được Đoàn Kinh tế Quốc phòng 737 thuộc Bộ Tư lệnh Quân khu 5 (trước đây là Binh đoàn 16) giao cho UBND huyện Ea Súp quản lý cần được kiểm tra, kiểm kê lại nếu không còn đủ diện tích cần phải được xử lý theo Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

Dự án nhà máy điện gió Ea Nam, huyện Ea H'leo Chủ đầu tư là Công ty cổ phần xây dựng Trung Nam, chưa có quyết định thu hồi và bàn giao ký hợp đồng thuê đất, hoàn thiện thủ tục đất đai, xây dựng nhưng Chủ đầu tư đã tiến hành thi công xây dựng trụ móng tuabine, nhà điều hành, trạm biến áp vi phạm khoản 2 Điều 7 Thông tư 02/2019/TT-BCT của Bộ Công Thương; điểm c khoản 6 Điều 33 và Điều 42 Luật Đầu tư 2014; điểm b khoản 3 Điều 58 Luật Đất đai 2013; ảnh hưởng đến hoạt động canh tác nông nghiệp và người dân địa phương. Đến nay theo báo cáo UBND tỉnh đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính và yêu cầu Chủ đầu tư hoàn thiện trình tự, thủ tục của dự án để đưa Dự án vào vận hành, phát điện theo quy định nhưng những sai phạm, tồn tại cần được kiểm điểm, rút kinh nghiệm.

- Đối với các công trình điện mặt trời mái nhà lắp đặt trên trang trại Giám đốc Công ty Điện lực Đắc Lắc và các cấp chính quyền địa phương còn buông lỏng trong quản lý để người dân lách luật xây dựng công trình điện mặt trời lắp đặt trên trang trại đất nông nghiệp vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng và đây là một nguyên nhân dẫn đến quá tải cho hệ thống điện quốc gia, hiện phải giảm áp, lãng phí nguồn lực xã hội.

- Nợ đọng nghĩa vụ tài chính về đất, xử phạt vi phạm hành chính trong

lĩnh vực lâm nghiệp, tiền trồng rừng thay thế, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, tiền gia hạn dự án đầu tư trên địa bàn còn nhiều, chủ yếu của hộ gia đình, cá nhân và một số doanh nghiệp nông lâm nghiệp trong đó có một số doanh nghiệp nợ số tiền lớn, kéo dài nhiều năm nhưng chậm được xử lý ảnh hưởng tới nguồn thu ngân sách nhà nước. Vẫn còn có tình trạng tổ chức đã hết thời kỳ ổn định đơn giá thuê đất nhưng chưa kịp thời xác định đơn giá thuê đất và điều chỉnh lại đơn giá thuê đất theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Thông tư 77/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính và khoản 5 Điều 4, khoản 1 Điều 14 Nghị định số 46/NĐ-CP của Chính phủ.

- Dự án Đầu tư phát triển chăn nuôi đại gia súc hướng thịt tại Thôn 8, xã Ea Lai, huyện M'Drắk, việc UBND tỉnh chủ trương tạm ứng số tiền 55.365 triệu đồng ngân sách để hỗ trợ chủ đầu tư đền bù, giải phóng mặt bằng đến nay nhà đầu tư chưa thông nhất hoàn trả, dẫn đến nguy cơ mất tiền ngân sách nhà nước. Trong công tác quản lý rừng tự nhiên, chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý, bảo vệ 71,5 ha rừng tự nhiên, nhưng hiện nay chỉ còn lại 20,27 ha, suy giảm 51,23 ha so với diện tích ban đầu nhưng UBND tỉnh chưa làm rõ trách nhiệm và có biện pháp xử lý.

- Dự án Trường TH, THCS, THPT tư thực chất lượng cao tại khu đất số 01 đường Lê Hồng Phong, thành phố Buôn Ma Thuột xây dựng, triển khai, tổ chức thực hiện chưa chặt chẽ, phù hợp với quy định của nhà nước về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường được quy định tại Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 và Nghị định 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ, dẫn đến nhà đầu tư vướng mắc trong thực hiện nghĩa vụ tài chính, chưa nộp tiền trúng đấu giá về đất; kiến nghị, khiếu nại kéo dài ảnh hưởng đến môi trường đầu tư trên địa bàn.

Trách nhiệm chính để xảy ra các sai phạm, vi phạm về quản lý sử dụng đất đai và việc thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách có sử dụng đất như đã nêu ở trên trước hết thuộc Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài chính; Trưởng ban Quản lý Khu Công nghiệp; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ đầu tư các dự án có sai phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Liên quan đến tình trạng để các doanh nghiệp xây dựng công trình điện mặt trời trái phép trên trang trại đất nông nghiệp trên địa bàn còn có trách nhiệm của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung và trực tiếp là Giám đốc Công ty Điện lực Đắk Lắk.

## II. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ

Từ những nội dung kết luận, nhận xét, đánh giá nêu trên, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ:

1. Yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk, căn cứ kết quả thanh tra, tiến hành kiểm điểm nghiêm túc trách nhiệm của UBND tỉnh và các cá nhân về những thiếu sót, tồn tại, vi phạm có liên quan đến trách nhiệm quản lý, điều hành được nêu tại Kết luận thanh tra.

2. Yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh căn cứ kết quả thanh tra, tiến hành các bước xử lý sau:

2.1. Căn cứ thẩm quyền chỉ đạo thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành kiểm điểm nghiêm túc, có hình thức xử lý kỷ luật các tổ chức, cá nhân để xảy ra thiếu sót, tồn tại, vi phạm; giao Sở Nội vụ hướng dẫn việc tổ chức kiểm điểm trách nhiệm theo quy định của pháp luật; đồng thời chỉ đạo các cơ quan chức năng tập trung giải quyết, chấn chỉnh, khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, tồn tại đã được nêu trong Kết luận thanh tra.

2.2. Chỉ đạo cơ quan chức năng xử lý về kinh tế với tổng số tiền 535.608 triệu đồng, trong đó:

- Đôn đốc, thu hồi vào ngân sách nhà nước của các tổ chức, cá nhân còn nợ đọng tiền đất, tiền tạm ứng và các khoản thu nộp tính đến 31/3/2022, số tiền 380.869 triệu đồng, trong đó: Tiền sử dụng đất 120.470 triệu đồng; tiền thuê đất 166.850 triệu đồng; tiền gia hạn dự án đầu tư 3.223 triệu đồng; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 595 triệu đồng; phí bảo vệ môi trường 15 triệu đồng; tiền xử phạt trong lĩnh vực lâm nghiệp 34.351 triệu đồng; tiền tạm ứng cho Dự án đầu tư phát triển chăn nuôi đại gia súc hướng thịt huyện M'Đrăk để giải phóng mặt bằng 55.365 triệu đồng.

- Thu hồi vào Quỹ phát triển rừng số tiền 44.325 triệu đồng của 08 dự án chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế.

- Yêu cầu các chủ dự án nộp tiền ký quỹ tính đến 15/4/2022 số tiền 108.984 triệu đồng, trong đó: Ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường 53.117 triệu đồng; ký quỹ đầu tư 55.867 triệu đồng.

- Trừ giá trị quyết toán số tiền 1.430 triệu đồng của 06 gói thầu xây lắp.

Đồng thời với việc thu nộp ngân sách nhà nước, tiến hành phạt chậm nộp theo quy định; đối với cá tổ chức, cá nhân chây ỳ, không chấp hành áp dụng các biện pháp cưỡng quyết xử lý theo quy định của pháp luật.

2.3. Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư cùng các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu hình thức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Tổ hợp khách sạn 5 sao Mường Thanh và Dự án Khu trung tâm thương mại - dịch vụ - giải trí Nguyễn Kim; chỉ đạo các cơ quan

chức năng rà soát lại việc miễn giảm tiền thuê đất từ ngày 15/02/2017 đến ngày 15/02/2024 và xác định đơn giá thuê đất theo giá thị trường tại thời điểm doanh nghiệp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định để tránh thất thu tiền ngân sách.

2.4. Kiểm tra, rà soát việc thực hiện đối với các dự án có sử dụng đất được giao, cho thuê không thông qua đấu giá trên địa bàn; trường hợp Chủ đầu tư chưa thực hiện đầu tư thì thu hồi lại đất, tổ chức đấu giá theo quy định của pháp luật; trường hợp nếu dự án đáp ứng các điều kiện được hưởng ưu đãi theo Phụ lục III Nghị định 31/2021/NĐ-CP thì xem xét, giải quyết theo quy định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2.5. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài Nguyên và Môi trường phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành kiểm tra, rà soát lại 128 dự án để có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với các dự án đã được gia hạn 24 tháng nhưng vẫn không hoàn thành; dự án chấp thuận đầu tư không quy định tiến độ nhưng thời gian thực hiện kéo dài hoặc không hiệu quả; dự án chủ đầu tư không có khả năng triển khai, dự án “treo”, dự án để đất hoang hóa nhiều năm thì kiên quyết thu hồi theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- 94 dự án chậm tiến độ, kéo dài nhiều năm, chưa hoàn thành thủ tục đầu tư hoặc chưa tiến hành đầu tư vi phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư 2014 (có 70 dự án dự án triển khai chậm, đã vượt quá thời gian được điều chỉnh tiến độ theo tiến độ đầu tư tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; 24 dự án tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư không ghi thời hạn đầu tư, nhưng thực tiễn kéo dài qua nhiều năm, đến nay vẫn chưa hoàn thành dự án).

- 34 dự án chậm tiến độ đưa đất vào sử dụng vi phạm Luật Đất đai (trong đó 11 dự án đầu tư chậm đưa đất vào sử dụng 12 tháng liên tục trở lên, 23 dự án chậm tiến độ đưa đất vào sử dụng đất 24 tháng trở lên và 10 dự án đã hết thời gian gia hạn tiến độ sử dụng đất nhưng chưa hoàn thành).

Đối với một số dự án đầu tư có sử dụng đất đã được Thanh tra Chính phủ kiểm tra, xác minh trực tiếp có các sai phạm, tồn tại ngoài xử lý chung như đã nêu ở trên, UBND tỉnh chỉ đạo xử lý dứt điểm những sai phạm, vi phạm theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- + Dự án Đầu tư phát triển chăn nuôi đại gia súc hướng thịt tại Thôn 8, xã Ea Lái, huyện M'Drăk yêu cầu chủ dự án nộp lại tiền ngân sách đã tạm ứng; điều chỉnh và thu hồi lại diện tích đất không sử dụng; ký hợp đồng thuê đất và xử phạt chủ đầu tư về các vi phạm trong thực hiện dự án.

- + Dự án Nhà ở xã hội khu tập thể Công ty cổ phần vận tải ô tô Đắc Lắc tại đường Y Ôn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột do Công ty

TNHH đầu tư công nghệ Seagol làm đại diện liên danh với Trường Đại học Buôn Ma Thuột và Công ty cổ phần Toàn Thắng (Công ty TNHH đầu tư công nghệ Seagol) là chủ đầu tư căn cứ mức độ vi phạm, sai phạm xử lý dứt điểm các vi phạm trong thực hiện dự án; trường hợp cố ý làm trái chuyển cơ quan điều tra theo quy định của pháp luật.

+ Dự án Nhà ở thương mại tại Khối 7, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột do Công ty TNHH Xây dựng Nam Sơn làm chủ đầu tư; tiến hành xử lý dứt điểm các vi phạm, tồn tại và thực hiện việc khắc phục theo Thông báo số 860-TB/UBKTTW ngày 30/7/2020 của Ủy ban kiểm tra Trung ương, thực hiện các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng theo quy định pháp luật hiện hành.

+ Dự án trồng cao su và quản lý bảo vệ rừng và dự án đầu tư quản lý bảo vệ và phát triển rừng tại huyện Ea H'Leo; dự án Trồng rừng, trồng cây ăn quả tại tiểu khu 533, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn; dự án Khu dịch vụ - du lịch hồ Ea Kar và đồi Chư Cúc tại huyện Ea Kar kiểm tra lại trình tự, thủ tục và kết quả, tiến độ nếu do kéo dài thời gian thực hiện, không phù hợp với thực tế của địa phương, không có khả năng triển khai dự án; cương quyết xử lý chấm dứt hoạt động dự án, thu hồi lại đất theo quy định của pháp luật.

+ Dự án Trang trại phong điện Tây nguyên- Giai đoạn 1, huyện Ea H'leo; dự án khu đô thị Đông Nam đường Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ; dự án Nhà máy điện gió Ea Nam, huyện Ea H'leo; dự án trồng cây nông nghiệp, cây dược liệu và khoanh nuôi quản lý bảo vệ rừng và dự án Nhà máy Điện mặt trời kết hợp với nông nghiệp Long Thành Đắc Lắc, huyện Ea Súp xử lý nghiêm các vi phạm, sai phạm, tồn tại trong việc quy hoạch, cấp chủ trương đầu tư, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn dự án, chuyển nhượng dự án; yêu cầu các chủ dự án hoàn thiện các thủ tục đất đai, xây dựng, đầu tư theo pháp luật hiện hành.

2.6. Rà soát lại các việc cấp giấy phép cho các doanh nghiệp khai thác khoáng sản, thu hồi giấy phép khai thác Mỏ đá xây dựng thôn 22, xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột của Công ty Cổ phần khoáng sản Ea Kao.

Tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với 10 Doanh nghiệp khai thác vượt công suất được cấp phép theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản và đối với Công ty TNHH An Nguyên, Công ty TNHH Minh Sáng khai thác ngoài phạm vi được cấp phép theo quy định tại mục 7 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh rà soát lại sản lượng khai thác theo từng năm của các mỏ, đối với các Doanh nghiệp khai

thác vượt công suất từ 02 năm trở lên, yêu cầu tạm dừng hoạt động mỏ đá để đo đạc đánh giá lại trữ lượng còn lại và điều chỉnh giấy phép khai thác.

Ký lại Hợp đồng thuê đất đối với Mỏ đá xây dựng thôn 15 xã Cư Yang, huyện Ea Kar theo đúng thời hạn quy định tại Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 21/9/2010 của UBND tỉnh Đắk Lắk; thu hồi Quyết định cho thuê đất số 1659/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty cổ phần Quản lý và xây dựng đường bộ 26 thuê đất tại mỏ đá km42, xã Eaphê, huyện Krông Pắc. Yêu cầu Công ty cổ phần QL&XD đường bộ 26 hoàn thiện các thủ tục để đóng cửa mỏ theo quy định tại Điều 73 Luật Khoáng sản.

2.7. Giao Cục thuế tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo Công ty phát triển hạ tầng KCN Hoà Phú trong việc xác định đơn giá, thu, quản lý và nộp tiền cho thuê lại đất thô trong Khu Công nghiệp Hoà Phú; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xác định đơn giá thuê đất của các dự án và điều chỉnh lại đơn giá thuê đất đối với các dự án đã hết thời kỳ ổn định đơn giá thuê đất.

2.8. Kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân trong việc xác định giá thu tiền sử dụng đất cho 06 hộ tại khu dân cư 47 Lý Tự Trọng, thành phố Buôn Ma Thuột không đúng quy định pháp luật đất đai; việc UBND thành phố Buôn Ma Thuột cho chủ trương các hộ dân hiến đất mở đường hẻm trong khu dân cư để tạo điều kiện cho phép các hộ tách thửa chuyển mục đích sang đất ở; UBND thành phố Buôn Ma Thuột, UBND huyện Cư Kuin cho phép các hộ dân chuyển đổi mục đích sử dụng đất ở với số lượng lớn, sau đó tách thửa, chuyển nhượng chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai, làm thất thu ngân sách.

Xác định lại giá đất giao cho 06 hộ tại khu dân cư 47 Lý Tự Trọng, thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định của pháp luật, truy thu tiền chênh lệch nộp ngân sách nhà nước. Trường hợp các hộ được giao đất không nộp tiền chênh lệch, hủy quyết định giao đất thu hồi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp.

Giao các ngành chức năng của tỉnh rà soát lại trình tự, thủ tục, phương án đấu giá cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm và đấu giá tài sản gắn liền với đất tại số 01 Lê Hồng Phong, thành phố Buôn Ma Thuột để giải quyết dứt điểm vụ việc; quá trình xử lý phù hợp với thực tiễn của địa phương, theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện và chính sách ưu đãi của nhà nước.

2.9. Kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh việc để người dân lách luật xây dựng công trình diện mặt trời lắp đặt trên trang trại đất nông nghiệp vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng trên địa bàn; đặc biệt là đối với các hộ, các trang trại chưa đáp ứng các tiêu chí để được cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại theo Thông tư 27/2011/TT-BNNPTNT và Thông tư 02/2020/TT-BNNPTNT

của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái dẫn đến việc phát triển ồ ạt, không đầu nổi được, phải giảm phát gây lãng phí nguồn lực của các nhà đầu tư.

Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan, xem xét lại đề xuất thực hiện đầu tư nhà máy điện mặt trời đối với diện tích đất 500 ha của Công ty Cổ phần Đầu tư Long Thành, trong đó có 440 ha không thực hiện trồng cây được liệu và khoanh nuôi bảo vệ rừng như dự án được phê duyệt và có 89,72 ha đất rừng tự nhiên, 43,47 ha lúa một vụ, chồng lấn quy hoạch vùng tưới kênh Thủy lợi Ia Mor.

2.10. Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm điểm các tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, bảo vệ rừng để diện tích rừng tự nhiên bị suy giảm trong những năm qua. Đồng thời chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm rà soát diện tích suy giảm, lý do, nguyên nhân, đơn vị chịu trách nhiệm việc để suy giảm, mất rừng tự nhiên báo cáo cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

2.11. Đẩy nhanh việc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư công qua mạng theo quy định; kiểm tra, rà soát một số gói thầu có tỷ lệ giảm giá sau đấu thầu thấp, chấn chỉnh khắc phục các tồn tại, yếu kém trong đấu thầu; chấn chỉnh công tác thẩm tra, thẩm định dự án, thiết kế, dự toán công trình các dự án đảm bảo đúng các quy định và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.12. Chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành kiểm tra trên diện rộng để giải quyết tình trạng khiếu kiện, tranh chấp, lấn chiếm đất đai diễn trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; chỉ đạo Công an tỉnh chủ động nắm bắt tình hình để có phương án xử lý phù hợp, kịp thời, ngăn ngừa phát sinh điểm nóng về đất đai, kích động người dân gây mất an ninh trật tự theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình tại Văn bản số 1339/VPCP-V.I ngày 12/6/2021 của Văn phòng Chính phủ.

2.13. Đối với diện tích đất thu hồi từ các Nông trường, Công ty nông nghiệp, UBND tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện khẩn trương lập Phương án sử dụng đất chi tiết gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định. Đối với diện tích đất thu hồi từ các Lâm trường, Công ty lâm nghiệp, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường lập Phương án tổng thể quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc lấn chiếm đất rừng, đất lâm nghiệp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ thống nhất chủ trương xử lý, để làm cơ sở xây dựng Phương án sử dụng đất chi tiết, triển khai thực hiện.

2.14. Giao Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra toàn diện việc bán nhà

thuộc sở hữu nhà nước tại Sở Xây dựng thời gian qua. Chỉ đạo ngành thanh tra xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công chức làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường công tác thanh tra công vụ, việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc để chấn chỉnh kịp thời những khuyết điểm, tồn tại, thu hồi dứt điểm số tiền vi phạm phát hiện qua thanh tra vào ngân sách nhà nước. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP của Thanh tra Chính phủ; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, giải quyết cơ bản tình trạng khiếu kiện, tranh chấp hợp đồng giao khoán, tranh chấp lấn chiếm đất đai giữa các hộ dân với các công ty nông lâm nghiệp trên địa bàn, không để phát sinh thành điểm nóng khiếu kiện đông người, phức tạp gây ảnh hưởng đến trật tự quản lý Nhà nước, cản trở sự phát triển KT-XH của địa phương.

2.15. Tiếp tục chỉ đạo cơ quan chức năng của tỉnh điều tra, xử lý các vụ vi phạm để xảy ra suy giảm, mất rừng tự nhiên theo quy định của pháp luật và Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.

3. Thanh tra Chính phủ chuyển thông tin về việc lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức chỉ định, không công bố Danh mục dự án và không thực hiện sắp xếp quản lý tài sản công theo quy định liên quan đến việc cho thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án Tổ hợp khách sạn 5 sao tại số 81 đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk của Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên đến cơ quan điều tra, Bộ Công an để xem xét theo thẩm quyền.

4. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường có Thông tư hướng dẫn cụ thể về việc chuyển tiếp đối với trường hợp dự án sử dụng đất thương mại dịch vụ đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa làm thủ tục giao đất, cho thuê đất và việc giao đất, cho thuê đất quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP.

## **Phần thứ hai** **CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Ngày 01 tháng 11 năm 2022 Phó Thủ tướng Lê Minh Khái có ý kiến tại Văn bản số 7324/VPVP-V.I của Văn phòng Chính phủ về việc Kết luận thanh tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng và công tác quản lý, sử dụng đất đai của Thanh tra Chính phủ, nội dung như sau:

- Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm đối với các nội dung kết luận,

kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra số 1858/KL-TTCP ngày 18 tháng 10 năm 2022 về thanh tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng và công tác quản lý, sử dụng đất đai.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk nghiêm túc thực hiện các nội dung kết luận, kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra số 1858/KL-TTCP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ, báo cáo kết quả thực hiện đến Thanh tra Chính phủ.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thanh tra Chính phủ thực hiện kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra số 1858/KL-TTCP ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ.

- Thanh tra Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện xử lý sau thanh tra theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả.

Thanh tra Chính phủ Thông báo Kết luận thanh tra và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về Kết luận thanh tra trách nhiệm của UBND tỉnh Đắk Lắk trong việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng và công tác quản lý, sử dụng đất đai. /

Nơi nhận: *zh*

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Trần Văn Minh;
- TTCP: Vụ KH-TH; Vụ GS, TĐ & XLSTT;
- Cục II (3 bản);
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải trên Cổng TTĐT của TTCP);
- Lưu: VT; Hồ sơ ĐTT.

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**



*Trần Văn Minh*  
**Trần Văn Minh**